

THUYẾT MINH
NHIỆM VỤ KHOA HỌC CẤP BỘ
(Áp dụng đối với đề án khoa học)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ ÁN

1	Tên đề án:	1a. Mã số của đề án: <i>(được cấp khi hồ sơ trúng tuyển)</i>
2	Loại đề án: ☐ Thuộc Chương trình (Ghi rõ tên chương trình), Mã số: ☐ Độc lập ☐ Khác (ghi rõ tên)	
3	Thời gian thực hiện:tháng (từ tháng /năm 20... đến tháng /năm 20...)	
4	Kinh phí thực hiện: Tổng kinh phí: (triệu đồng), trong đó: - Từ ngân sách sự nghiệp khoa học: ... - Từ nguồn tự có của tổ chức - Từ nguồn khác: ...	
5	Phương thức khoán chi: ☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng	☐ Khoán từng phần, trong đó: - Kinh phí khoán: triệu đồng - Kinh phí không khoán: triệu đồng
6	Chủ nhiệm đề án: Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh: Nam/ Nữ: Học hàm, học vị:..... Chức danh khoa học:Chức vụ:..... Điện thoại của tổ chức: Nhà riêng:Mobile:..... Fax: E-mail: Tên tổ chức đang công tác:..... Địa chỉ tổ chức:..... Địa chỉ nhà riêng:	
7	Thư ký đề án:	

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh: Nam/ Nữ:

Học hàm, học vị:

Chức danh khoa học: Chức vụ:

Điện thoại của tổ chức:Nhà riêng: Mobile:

Fax: E-mail:

Tên tổ chức đang công tác:

Địa chỉ tổ chức:

Địa chỉ nhà riêng:

8 Tổ chức chủ trì đề án:

Tên tổ chức chủ trì đề án:

Điện thoại: Fax:

E-mail:

Website:

Địa chỉ:

Họ và tên thủ trưởng tổ chức:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

Cơ quan chủ quản đề án:

9 Các tổ chức phối hợp chính thực hiện đề án: (nếu có)

1. Tổ chức 1:

Cơ quan chủ quản

Điện thoại: Fax:

Địa chỉ:

Họ và tên thủ trưởng tổ chức:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

2. Tổ chức 2:

Cơ quan chủ quản

Điện thoại: Fax:

Địa chỉ:

Họ và tên thủ trưởng tổ chức:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

3. Tổ chức

10	Các cán bộ thực hiện đề án:			
(Ghi những người có đóng góp khoa học và chủ trì thực hiện những nội dung chính thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện đề án, không quá 10 người kể cả chủ nhiệm đề án)				
	Họ và tên, học hàm học vị	Tổ chức công tác	Nội dung công việc tham gia	Thời gian làm việc cho đề án (Số tháng quy đổi)
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

11	Mục tiêu của đề án: <i>(phát triển và cụ thể hóa định hướng mục tiêu theo đặt hàng)</i>
	
12	Tình trạng đề án: ☐ Mới ☐ Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả ☐ Kế tiếp nghiên cứu của người khác

13	Tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải về mục tiêu và những nội dung nghiên cứu của đề án:
13.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề án (Mô tả, phân tích, đánh giá đầy đủ, rõ ràng mức độ thành công, hạn chế của các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan và những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của đề án)	
13.2. Luận giải về sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề án (Trên cơ sở tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề án, nêu rõ cơ sở cho việc cụ thể hóa mục tiêu và những định hướng nội dung chính cần thực hiện trong đề án)	
14	Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu trong nước và ngoài nước có liên quan đến đề án đã trích dẫn khi đánh giá tổng quan: (tên tác giả, nơi và năm công bố, công trình, NXB, chỉ nêu những danh mục đã được trích dẫn)
15	Nội dung nghiên cứu của đề án: (xác định các nội dung nghiên cứu rõ ràng, có tính hệ thống, logic, phù hợp cần thực hiện để đạt mục tiêu đề ra) Nội dung 1:..... Nội dung 2:..... Nội dung 3:.....
16	Các hoạt động phục vụ nội dung nghiên cứu của đề án: (giải trình các hoạt động cần thiết dưới đây phục vụ cho nội dung nghiên cứu của đề án) - Sưu tầm/dịch tài liệu phục vụ nghiên cứu (các tài liệu chính) - Hội thảo/tọa đàm khoa học (số lượng, chủ đề, mục đích, yêu cầu) - Đào tạo, tập huấn phục vụ đề án - Khảo sát/điều tra thực tế trong nước (quy mô, địa bàn, mục đích/yêu cầu, nội dung, phương pháp)

- Khảo sát nước ngoài (quy mô, mục đích/yêu cầu, đối tác, nội dung)					
-					
17	Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:				
<i>(Luận cứ rõ cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật dự kiến sử dụng gắn với từng nội dung chính của đề án; so sánh với các phương pháp giải quyết tương tự khác và phân tích để làm rõ được tính ưu việt của phương pháp sử dụng)</i>					
Cách tiếp cận:					
Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:					
.....					
18	Phương án phối hợp với các tổ chức nghiên cứu trong nước:				
<i>[Trình bày rõ phương án phối hợp: tên các tổ chức phối hợp chính tham gia thực hiện đề án (kể cả tổ chức sử dụng kết quả nghiên cứu) và nội dung công việc tham gia trong đề án; khả năng đóng góp về nhân lực, tài chính - nếu có]</i>					
19	Phương án hợp tác quốc tế: (nếu có)				
<i>(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên đối tác nước ngoài; nội dung đã hợp tác- đối với đối tác đã có hợp tác từ trước; nội dung cần hợp tác trong khuôn khổ đề án; hình thức thực hiện. Phân tích rõ lý do cần hợp tác và dự kiến kết quả hợp tác, tác động của hợp tác đối với kết quả của đề án)</i>					
20	Kế hoạch thực hiện:				
	Các nội dung, công việc chủ yếu cần được thực hiện; các mốc đánh giá chủ yếu	Kết quả phải đạt	Thời gian (bắt đầu, kết thúc)	Cá nhân, tổ chức thực hiện*	Dự kiến kinh phí
1	Nội dung 1				
	- Công việc 1				
	- Công việc 2				
					
2	Nội dung 2				
	- Công việc 1				
	- Công việc 2				
					

* Chỉ ghi những cá nhân có tên tại Mục 10

III. SẢN PHẨM CỦA ĐỀ ÁN

21

Sản phẩm chính của đề án và yêu cầu chất lượng cần đạt: (liệt kê theo dạng sản phẩm)

21.1 Dạng I:

Báo cáo khoa học của đề án (báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo kiến nghị); dự thảo cơ chế chính sách; kết quả dự báo; mô hình; quy trình, quy phạm; phương pháp nghiên cứu mới; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu và các sản phẩm khác.

TT	Tên sản phẩm <i>(ghi rõ tên từng sản phẩm)</i>	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú

21.2 Dạng II:

Bài báo; Sách chuyên khảo; và các sản phẩm khác

TT	Tên sản phẩm <i>(ghi rõ tên từng sản phẩm)</i>	Yêu cầu khoa học cần đạt	Dự kiến nơi công bố <i>(Tạp chí, Nhà xuất bản)</i>	Ghi chú

22

Lợi ích của đề án và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu:

22.1 Lợi ích của đề án:

a) Tác động đến xã hội (đóng góp cho việc hoạch định và thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật hoặc có tác động làm chuyển biến nhận thức của xã hội) và tác động đối với ngành, lĩnh vực khoa học (đóng góp mới, mở ra hướng nghiên cứu mới thông qua các công trình công bố ở trong và ngoài nước)

(Nêu rõ tên kết quả nghiên cứu; cơ quan/tổ chức ứng dụng; luận giải nhu cầu của cơ quan/ tổ chức ứng dụng; tính khả thi của phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu)

This image shows a blank sheet of white paper with horizontal blue ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There is no handwriting or other markings on the paper.

(Giải trình chi tiết trong phụ lục kèm theo)

23	Kinh phí thực hiện đề án phân theo các khoản chi:						
	Nguồn kinh phí	Tổng số	Trong đó				
			Trả công lao động (khoa học, phổ thông)	Nguyên, vật liệu, năng lượng	Thiết bị, máy móc	Xây dựng, sửa chữa nhỏ	Chi khác
1	Tổng kinh phí <i>Trong đó:</i> Ngân sách SNKH: - Năm thứ nhất: - Năm thứ hai:						
2	Nguồn khác (vốn huy động, ...)						

Ngày.....tháng năm 20...

CHỦ NHIỆM ĐỀ ÁN

(Họ tên và chữ ký)

Ngày.....tháng năm 20...

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ ĐỀ ÁN

(Họ tên, chữ ký và đóng dấu)

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN TRỰC
TIẾP CỦA TỔ CHỨC CHỦ TRÌ³**

(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Ngày.....tháng năm 20...

**TL. BỘ TRƯỞNG CHỦ NHIỆM ỦY BAN
VỤ TRƯỞNG.....**

(Họ tên, chữ ký và đóng dấu khi phê duyệt)

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ ÁN

Đơn vị tính: triệu đồng

[illegible]

GIẢI TRÌNH CÁC KHOẢN CHI

Khoản 1. Công lao động (khoa học, phổ thông)

Đơn vị tính: triệu đồng

T T	Nội dung lao động <i>Dự toán chi tiết theo thứ tự nội dung nghiên cứu nêu tại mục 15 của thuyết minh</i>	Tổng số		Nguồn vốn								
		Mục c chi	Ngân sách SNK H	Ngân sách SNKH								Khá c
				Tổng số	<i>Trong đó, khoán chi theo quy định</i>	Năm thứ nhất	<i>Trong đó, khoá n chi theo quy định</i>	Nă m thứ hai	<i>Trong đó, khoá n chi theo quy định</i>	Nă m thứ ba	<i>Trong đó, khoá n chi theo quy định</i>	
1	2	3	4	5=(7+9+11)	6=(8+10+12)	7	8	9	10	11	12	13
1	Nội dung 1											
	- Sản phẩm 1											
	- Sản phẩm 2											
2	Nội dung 2											
	- Sản phẩm											
	Tổng cộng:											

Khoản 2. Nguyên vật liệu, năng lượng

Đơn vị tính: triệu đồng

T T	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượn g	Đơ n giá	Thàn h tiền	Nguồn vốn	
						Ngân sách SNKH	Khá c

						Tổng g số	Trong đó, khoán chi theo quy định	Nă m thứ nhất	Trong đó, khoán chi theo quy định	Nă m thứ hai	Trong đó, khoá n chi theo quy định	Nă m thứ ba	Trong đó, khoán chi theo quy định	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Nguyên, vật liệu (Dự toán chi tiết theo thứ tự nội dung nghiên cứu nêu tại thuyết minh)													
2	Năng lượng, nhiên liệu													
3	Mua sách, tài liệu, số liệu													
Cộng:														

Khoản 3. Thiết bị, máy móc

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Mục chi	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn				
							Ngân sách SNKH				Khác
							Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Thiết bị mua mới										
2	Thuê thiết bị (ghi tên thiết bị, thời gian thuê)										
Cộng:											

Khoản 4. Xây dựng, sửa chữa nhỏ

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Kinh phí	Nguồn vốn				
			Ngân sách SNKH				Khác
			Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	
1	2	3	4	5	6	7	8
1							
2							
3							
4							
	Cộng:						

[illegible]